

Số: 945/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 1307/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Đỗ Nguyễn Anh V, sinh năm 1992; thường trú: 504A khu phố N, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy T, sinh năm 1992 thường trú: 504A khu phố N, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Nguyễn Anh V và bà Nguyễn Thị Thủy T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn số 222/2014, quyền số 02/2014, cấp ngày 08/10/2014. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Nay ông Đỗ Nguyễn Anh V và bà Nguyễn Thị Thủy T xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông V và bà T thống nhất sau khi ly hôn giao 02 con chung tên Đỗ Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 25/8/2016 và Đỗ Nguyễn Thiên K, sinh ngày 27/6/2015 cho ông Đỗ Nguyễn Anh V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung.

[3] Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của ông V không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông V và bà là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng, thỏa thuận không tranh chấp về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Nguyễn Anh V và bà Nguyễn Thị Thủy T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Đỗ Nguyễn Anh V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung tên Đỗ Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 25/8/2016 và Đỗ Nguyễn Thiên K, sinh ngày 27/6/2015.

Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của ông V không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Đỗ Nguyễn Anh V và bà Nguyễn Thị Thủy T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053159 ngày 12/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương (theo GCN số 222/2014, quyền số 02/2014, cấp ngày 08/10/2014);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Vương